**Châu Diên**

Tôtem sói – chiếc gương đạo sĩ

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Tôtem sói – chiếc gương đạo sĩ](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Châu Diên**

Tôtem sói – chiếc gương đạo sĩ

Trong Hồng lâu mộng có chuyện cái gương một vị đạo sĩ tặng cho nhân vật Giả Tường. Anh ta đưa gương lên soi, và trong gương hiện lên cái cảnh anh ta mong được gặp. Rồi anh ta soi vào gương để thoả nỗi thèm khát cùng với những hình ảnh hiện trong đó. Và anh chết sau những lần soi gương lặp đi lặp lại. Đó là câu chuyện có ý nghĩa cao về tâm lý học, “tấm gương” là nơi phản chiếu bản thân ta, cho dù hình ảnh trong gương có khi như thể khác với ta, nhưng đó vẫn lại chính là ta.
Kể từ thời của cái giấc mộng chốn lầu hồng đó, nhiều năm đã trôi qua. Bây giờ trong nền văn học của đất nước thâm thuý ấy lại mới xuất hiện một cuốn sách đủ sức làm nên một tấm gương đạo sĩ, mà hễ bạn đọc soi vào thì sẽ nhìn thấy… Nhìn thấy gì? Xin chưa dám nói! Sách nào vậy? Xin thưa, tiểu thuyết tôtem sói

\*  \*  \*

Tôtem sói tự “khai nhận” thuộc thể loại tiểu thuyết. Nhưng để hiểu được cuốn “tiểu thuyết” đó, ta cũng cần dứt bỏ cách hiểu thể loại tiểu thuyết cổ điển quen thuộc, phát triển từ một tình tiết hạt nhân, như một cái hạt giống, để từ đó mọc lên sum suê cành lá hoa trái, có trái ngon và trái rụng, có lá xanh và lá vàng, có lúc còn có cả lá vàng còn ở trên cây mà lá xanh đã rụng xuống nữa...
Tiểu thuyết Tôtem sói hoàn toàn không theo một bố cục tiểu thuyết kinh điển. Đây như thể là câu chuyện cố tình làm ra vẻ “biết đâu kể đó” của một nhân vật như thể là nhân vật chính – một thanh niên trí thức Bắc Kinh tên là Trần Trận, cùng các thanh niên trí thức khác đi về đất Nội Mông “lao động thực tế”. Về mục trường, mỗi thanh niên ấy được cắt cử làm một việc, người nuôi ngựa (“mã quan”), người chăn bò và cừu (“dương quan”). Mỗi người được cắt đặt đến ở “ba cùng” với một gia đình mục dân.
Nhân vật Trần Trận sống trong thực tại của người dân Nội Mông, đã thành tâm yêu mến họ và tìm hiểu học hỏi quá khứ kỳ vĩ của dân tộc này. Anh được mục dân thương yêu, được “già làng” Pi-lich dạy bảo. Bài học nào, dù là của anh tự rút ra hoặc từ lời dạy của già làng, cũng đều xoay quanh sói. Mỗi tình tiết liên quan đến sói – từ cách sống đến cách chết của sói, từ cách chiến thắng đến cách thất trận của sói, từ cách ăn uống bú mớm thậm chí cho đến cách thải phân của sói – thảy đều là những cái cớ cho những suy ngẫm. Toàn bộ “tiểu thuyết” trở thành những ghi chép và suy ngẫm của Trần Trận về Sói và Người – một Trần Trận alter ego của tác giả – những người thật và việc thật chàng thanh niên trí thức Bắc Kinh chứng kiến ở mục trường dường như được tinh lọc trong con mắt tác giả, và những suy tư của Trần Trận chính là những lời lẽ nói to lên của một tác giả gửi gắm đến các độc giả.
Tôtem sói “lan man” nhang nhác kiểu “lan man” của Saint-Exupéry trong Cõi người và Bay đêm. Nhưng các suy tư làm nên “tiểu thuyết” St-Ex bao giờ cũng mang những suy nghĩ cá nhân, những độc thoại đôi khi quá mô phạm của riêng tác giả. Ở Tôtem sói thì khác, các suy tư hiện lên qua những “cái cớ” là những người thật và việc thật, những cái cớ đó khi thì gợi lên suy tư của riêng Trần Trận, có khi lại mang suy tư của nhiều người trao đổi với nhau, và rất nhiều khi đó là những cuộc “đọ sức” về trí tuệ giữa nhân vật Bao Thuận Quý, một sĩ quan gốc nông dân được cử về lãnh đạo mục trường, với những mục dân Nội Mông. Các cuộc tranh luận được mô tả như đang xảy ra giữa các cá nhân với nhau thực chất lại là cuộc tranh luận đầy màu sắc triết học, thành những trang viết phê phán đầy hài hước và đau đớn. Đó là những suy tư đối với các chính sách tàn phá môi trường của tác giả Bộ Sách Đỏ – chính sách khai hoang bừa bãi, chính sách diệt chim sẻ, chính sách diệt sói, chính sách toàn dân làm gang thép, chính sách đại nhảy vọt, chính sách gió Đông thổi bạt gió Tây… Trong Tôtem sói ta không thấy mô tả những cuộc đấu đá chính trị và những cuộc tù đầy chết người – các thanh niên trí thức về mục trường lao động cải tạo còn sống và làm việc đầy hứng khởi nữa – nhưng các cuộc đấu trí kia lại phơi bầy được tính chất vô lý của những chính sách được mô tả như là vô cùng hợp lý – bao giờ cũng sáng suốt – và được nhất tề tuân thủ, những chính sách đã biến thảo nguyên đang sống thân thiện cả ngàn đời với mục dân thành một “nền kinh tế” hổ lốn, nền kinh tế đem lại vài cái lợi tiểu nông trước mắt, song cái hại tầm cỡ quốc gia và nhân loại thì khôn lường.
Chẳng hạn tâm tư với chi tiết thiên nga sau đây.
Mục dân tìm được một bãi chăn thả mới, có cỏ xanh có hồ nước, có nguồn suối từ xa dẫn vào hồ, quanh hồ là những bãi hoa thược dược trắng và trên hồ là những đàn thiên nga cũng trắng tinh êm ả. Song cảnh đẹp trắn nõn đó bị che phủ bởi bóng đen ông Bao Thuận Quý ba ngày liền đi bắn sói trượt, nay trút đạn vào thiên nga. Một trí thức trẻ bạn của Trần Trận phải thốt lên những tâm tư bi quan và nổi loạn:
“Cậu rất muốn nổ súng loạn xạ xua đàn thiên nga bay đi, bay khỏi thảo nguyên, bay khỏi Trung Quốc, tới quê hương của vở ba-lê ‘Hồ thiên nga’. Ở đó có những người dân yêu quý thiên nga. Còn như cái đất nước mà chim sẻ sắp bị ăn sạch này, chỉ còn lại có cóc nhái này, làm gì có đất cho thiên nga dung thân?” (trang 242).
Đây là tâm tư với chuyện sát sinh.
Trần Trận sau một thời gian sống cùng già làng Pi-lich đã bắt đầu “yêu” sói và thích tìm hiểu về Sói. Bỗng xảy ra vụ đàn sói tiêu diệt cả một đàn dê vàng, chúng xua cả một đàn dê vàng xuống vực cho tuyết phủ để dành thịt ăn vào mùa đông và dự trữ cho mùa xuân năm sau. Mục dân đến vực đào tuyết lên để bắt dê vàng, trong đống tuyết đó còn có cả những con dê vàng chưa kịp chết.
Trần Trận chậm rãi đến bên con dê. Trong con mắt cậu, nó đâu phải con dê, nó như một con nai cái, mắt nó đúng là mắt nai, rất đáng yêu. Trần Trận xoa đầu nó. Nó giương cặp mắt sợ hãi xin cậu tha mạng. Trần Trận vuốt ve con vật yếu đuối không nơi nương tựa, mà cảm thấy trong lòng bất nhẫn: sao mình không bảo vệ loài động vật ăn cỏ hiền lành xinh đẹp này mà lại đứng về phía bọn sói hiếu sát? Bọn sói thật đáng ghét, giết hại kẻ vô tội, coi sinh mạng như cỏ rác, đáng đem ra tùng xẻo…
“Ông già giận đỏ mặt. Trần Trận câm bặt, biết là mình đã xúc phạm đến điều thiêng liêng nhất trong lòng ông già, xúc phạm linh vật của các dân tộc thảo nguyên. Nhưng đã lỡ miệng mất rồi.
Ông già trừng mắt, nói như quát: Thế cỏ có phải sinh mạng không? Thảo nguyên có phải sinh mạng không? Cỏ và thảo nguyên là sinh mạng lớn, tất cả những thứ khác là sinh mạng nhỏ. Những con ăn cỏ đáng ghét hơn những con ăn thịt. Cậu thương lũ dê vàng, thế cậu có thương cỏ không? Dê có bốn chân, chạy rất nhanh. Nó mà chạy, sói rượt đứt hơi cũng không kịp. Dê khát thì ra sông uống nước, rét thì lên đầu dốc mà sưởi nắng. Còn cỏ thì sao? Cỏ tuy mạng lớn nhưng phận quá mỏng, quá khổ! Rễ thì nông, đất thì mỏng, sống trong đất, có chạy cũng không quá nửa thước, có bò cũng không quá ba phân, ai cũng có thể giẫm, có thể đạp, có thể ăn, có thể gặm, có thể hành hạ, một bãi nước đái ngựa cũng đủ chết cả một mảng! Cỏ mọc trên cát hoặc trong kẽ đá mới đáng thương làm sao, không nở được hoa, không gieo được hạt. Trên thảo nguyên, đáng thương nhất là cỏ. Người Mông Cổ thương yêu nhất, đắm đuối nhất là cỏ thảo nguyên. Nếu bảo là sát sinh, dê tàn sát cỏ còn dữ hơn máy cắt cỏ. Dê ăn trụi cỏ thì là gì nếu không phải là “sát sinh”, là sát hại sinh mạng lớn thảo nguyên? Trên thảo nguyên, sinh mạng lớn bị giết thì các sinh mạng nhỏ cũng chết sạch. Khi đã thành cái hoạ thì dê vàng đáng sợ hơn sói. Thảo nguyên có hoạ trắng, có hoạ đen, còn có hoạ (dê) vàng. Xảy ra hoạ dê vàng, có khác gì dê ăn thịt người!…” (trang 41-42)
Và đây là tâm tư xoay quanh chi tiết phân sói.
Trần Trận giờ đã quen với sói. Cậu đã đi săn sói. Cậu phải tham gia cái “chiến dịch” ngông cuồng của Bao Thuận Quý dùng lửa đốt thảo nguyên vây bắt sói. Cậu phải đào ổ bắt sói mẹ sói con để thực hiện đường lối diệt sói từ gốc và để lấy lông da sói cung phụng cấp trên… Trần Trận còn bắt về nuôi thuần dưỡng hẳn một con sói con… Bây giờ mọi thứ gì liên quan đến Sói đều khiến cậu để bụng. Và hôm nay đây cậu nhặt được cục phân sói gần bãi chăn thả. Trần Trận nghiên cứu phân sói…
Cậu bẻ cục phân làm đôi, thấy toàn lông dê vàng và lông cừu, không thấy xương, chỉ có vài chiếc răng chuột bé tí và chất canxi của xương dính bết vào nhau như vôi vữa. Sói nuốt vào bụng thịt cừu, thịt chuột, da cừu da chuột, xương cừu xương chuột, gân cừu gân chuột, tiêu hoá bằng hết gần như không còn chút gì, chỉ còn lại những thứ không thể tiêu hoá như lông và răng. Xem xét kỹ, ngay cả lông cũng là những sợi xenluylô ở lông thỏ, còn lông mịn cũng tiêu hoá hết. So với sói,tiêu hoá của chó kém xa, trong phân chó còn bã xương và vỏ ngô hạt chưa tiêu hoá hết.
“Trần Trận càng xem càng sợ, sói đúng là công nhân vệ sinh trên thảo nguyên. Chúng xử lý gọn bò cừu ngựa, rái cá dê vàng, thỏ đồng chuột đồng, thậm chí thi thể người chết, qua răng miệng dạ dầy và ruột, chúng hấp thụ toàn bộ chất bổ dưỡng, cuối cùng chỉ còn thừa chút lông và răng, keo kiệt đến mức chẳng để chút nào cho lũ vi khuẩn. Thảo nguyên hàng vạn năm nay luôn sạch sẽ, đó là công của sói!
Gió nhẹ, những bông cúc đung đưa. Trần Trận dùng tay vê cục phân, lông cừu phân giải trong nước cường toan của dạ dày sói, qua chắt lọc của ruột non sói, đã biến thành một chất mịn, nhẹ hơn xương hoả thiêu. Nhẹ như bụi, lọt qua kẽ tay rơi xuống biến thành đất, trở thành một phần của đồng cỏ, chút tàn dư cuối cùng cũng không bị lãng phí. Sói đã trả lại cho thảo nguyên chút tàn dư cuối cùng của thảo nguyên.
Trần Trận rơi vào trầm tư. Ngàn vạn năm nay, người thảo nguyên và sói thảo nguyên du mục và săn bắt, khi về trời không để laị mồ mả bia đá, cũng không để lại cung điện lăng tẩm. Người và sói từng sinh ra, sống, chiến đấu và chết trên thảo nguyên, đến như thế nào khi đi như thế. Những dũng sĩ thảo nguyên từng đánh chiếm các thành luỹ và thành phố của mấy chục quốc gia, vậy mà cái chết của họ nhẹ như lông hồng, khiến cho những nhà khảo cổ đời sau đau đầu vì không khai quật được gì. Cái sinh mạng thảo nguyên nhẹ như lông hồng ấy, hoá ra rất tôn trọng sinh mạng của thiên nhiên và của đấng cao xanh, là tấm gương cho những chủ nhân của những lăng mộ đồ sộ Kim Tự Tháp, Tần Hoàng lăng, Thái Cơ lăng coi cái chết nặng tựa Thái Sơn. Người thảo nguyên thông qua sói mà đạt tới sinh mạng nhẹ tựa lông hồng cuối cùng về với thiên nhiên. Họ không thể thiếu một trong hai, sau khi thể xác tiêu tan, họ hoà với thiên nhiên làm một.
Bột mịn lọt qua kẽ tay Trần Trận rơi xuống, có thể trong đám bụi này có tàn dư râu tóc người thảo nguyên. Thảo nguyên tháng nào, quý nào cũng có thiên táng đưa linh hồn người thảo nguyên lên trời. Trần Trận giơ cao hai tay ngửa mặt nhìn trời, cầu cho linh hồn họ bằng an hạnh phúc...” (trang 272-273)

\*  \*  \*

Cuốn tiểu thuyết (nếu ta chấp nhận Tôtem sói là tiểu thuyết) mở đầu bằng sự run sợ của Trần Trận trước một đàn sói anh bắt gặp trong đêm. Nhưng tiếp theo sự run sợ lại là sự kinh ngạc: con ngựa anh đang cưỡi dường như biết rõ anh là thằng ngốc lần đầu tiên đặt chân lên thảo nguyên, con ngựa đã nhiều lần tìm cách gợi ý cho anh ra những mệnh lệnh hợp lý, nhưng cuối cùng vì nó biết chắc kỵ sĩ là thằng ngốc, nên nó biết cách tự ý chiến đấu và thoát khỏi đàn sói để đưa anh trở về nơi hạ trại an toàn (trang 10). Chưa hết, ngay trong đêm run sợ đầu tiên ấy, Trần Trận cũng kinh ngạc nhận ra rằng sói không chỉ dữ, mà sói cũng nhát – nói cho đúng là sói cũng biết sợ – và sở dĩ vậy là vì sói thông minh, và vì sói thông minh nên mới có được cả hai khí chất đối lập nhau ấy, và cũng biết cả chỉ huy chiến đấu, biết tổ chức hành quân, biết phối hợp tác chiến (trang 26), chẳng khác gì con người.
Ngạc nhiên với sói, lại ngạc nhiên với người! Đó là một đêm sói tấn công vào khu chăn nuôi cừu. Đêm ấy, cậu đã chứng kiến người phụ nữ thường ngày dịu dàng duyên dáng biết bao nhiêu thì vào đêm lâm trận đó lại dữ dội với sói bấy nhiêu để bảo vệ đàn cừu của mục trường. Những trang sách kể việc chị Caxưmai nằm đuôi sói kéo lùi không cho nó chạy, không chỉ kéo đuôi, còn bẻ gãy đuôi sói, cố sức kéo cho nó lộ cổ họng ra, tạo cơ hội cho chó xông vào ngoạm, đó là những trang tuyệt bút hấp dẫn độc giả ngay từ đầu (trang 14-15-16).
Đó cũng chưa lạ! Già làng Pi-lich đã giúp Trần Trận nhận ra rằng người thảo nguyên không tự dưng mà trở nên dũng cảm. Chính sói đã dạy những con người mù chữ ấy biết sống ngoan cường (trang 28). Những trang viết về sói bay, sói mưu mẹo, sói biết báo thù, sói biết chỉ huy, sói biết gửi và nhận thông tin cho nhau (trang 54) thực sự như những trang huyền thoại. Những trang viết mô tả đàn sói tiêu diệt cả một bầy ngựa các Mã quan sắp giao nộp cho cấp trên thật sự gây kinh hoàng cho người đọc: trong những trang viết này, ta biết được thế nào là phương pháp tấn công tự sát của sói. Những con sói liều mạng sống của mình nhảy thẳng vào bụng ngựa, cắn ngập bụng ngựa, đeo bám vào cái chết đó, đợi cho lòng ruột ngựa lòi ra và vó ngựa càng phi nhanh chạy trốn cái chết thì lại càng tự rút ruột và tự xé xác mình (trang 70-71).
Chính từ thực tại đó mà Trần Trận nảy sinh tâm tư và càng ngày càng củng cố tâm tư muốn đi sâu vào những biểu hiện khó hiểu của cuộc sống thảo nguyên Nội Mông. Để hiểu sói thì hiểu được người, và hiểu được người thì mới hiểu được hết về sói.
Chính sự “tìm hiểu” dẫn tới “hiểu biết” đã khiến các nhân vật trong tiểu thuyết chia sẻ được cùng nhau biết bao suy tư. Những đoạn viết về tục thiên táng mà người mục dân thảo nguyên thanh thản nhờ cậy sói dọn sạch xác người thân yêu của mình (trang 55-69); những đoạn mô tả tình yêu và phương pháp huấn luyện của sói mẹ với sói con chen lẫn những đoạn nói về Thành Cát Tư Hãn và các chiến binh của ông (trang 49, 51, 78…); những đoạn nói về cách thức sói tiêu diệt “thương binh” trong chiến trận và sự đồng cảm với phương thức duy trì quân số đau lòng ấy… thật sự đã gợi ý cho ta định nghĩa lại nhiều vấn đề, nào là về dũng khí, về nhân tính, về sự tàn nhẫn của sinh tồn…
Còn chi tiết này nếu không nói ra thì tiếc. Trong vô vàn chuyện thảo nguyên Nội Mông được kể trong Tôtem sói ngay cả con chó cũng đầy tâm sự. Đó là trường hợp con Mực, một con chó bị xua đuổi. Nó bị người xua đuổi vì tật xấu ăn trộm thịt cừu nhà mình – một dạng tham nhũng vậy! Ở thảo nguyên, con chó nào hư như vậy thì bị chủ đuổi đi. Mà đã bị đuổi đi, không chết đói và chết rét thì cũng thành mồi cho sói. Nhưng con Mực thì lại biết hối lỗi. Nó lần mò về lều. Rõ ràng qua mấy trang sách, ta thấy nó như muốn xin lỗi cả nhà. Nó được Trần Trận chấp nhận cho được hối cải. Nhưng thỉnh thoảng nhìn thấy cừu béo, nó vẫn tắc lẻm; những khi đó Trần Trận thấy rõ nó cũng “đấu tranh trong lòng”, và nó cố ý lảnh ra một chỗ khuất để tránh nhìn lâu vào điều cám dỗ…

\*

Người viết Tôtem sói ký tên Khương Nhung, một cái tên bịa đặt. Dĩ nhiên, bút danh nào mà chẳng bịa đặt. Nhưng vì sao bút danh này lại mượn của các “rợ” sống ở biên thuỳ Trung Hoa xưa? Khương, Nhung, Di, Địch… là những “rợ” không bao giờ chịu khuất phục chính quyền Trung Nguyên. Những “rợ” định cư hoặc du cư, song đều thoắt ẩn thoắt hiện, có lúc như thể bị tiêu diệt sạch, sau rồi lại bất ngờ xuất hiện. Những “rợ” luôn luôn khiến cho Triều đình không bao giờ được ăn ngon ngủ yên. Song đến thời hiện đại, chính xác là tới đầu thế kỷ 21 này, “rợ” Khương Nhung lại chỉ là một cá nhân. Ông ta không phi ngựa quấy đảo Trung Nguyên, ông ta nghiền ngẫm cõi lòng mình suốt hai mươi năm, rồi một bữa kia ông ta chui vào buồng khoá chặt cửa ngồi một mình suốt sáu năm, để viết một mạch được tiểu thuyết Tôtem sói. Trong một tỉ rưỡi dân Trung Hoa hiện tại, chỉ có năm người biết tung tích nhà văn Khương Nhung, trong đó có tác giả và vợ. Sẽ hiểu được điều đó nếu ta biết rằng chàng sinh viên “Khương Nhung” kia từng chịu án hai năm tù sau khi đã sống sót qua vụ thảm sát ở Thiên An Môn năm 1989, khi xe tăng Quân Giải phóng Nhân dân nghiền nát những sinh viên đấu tranh đòi dân chủ hoá đất nước.
Phong trào dân chủ hoá kia đã tức nước vỡ bờ từ vô số chính sách cai trị đất nước quái đản của Mao Trạch Đông. Thế nhưng, bây giờ, gặp bất kỳ ai bên Trung Hoa, nếu được hỏi về nhân vật họ Mao, câu trả lời sẽ hệt như nhau “năm mươi phần trăm công, năm mươi phần trăm tội”. Có khi tỷ lệ xê xích, ba mươi bảy mươi hoặc bảy mươi ba mươi. Nhưng gần trăm phần trăm dân chúng có cùng giọng như vậy. Điều đáng sợ, ấy là cái sự “nhất trí cao” đến thế. Nhưng thế nào là ”năm mươi phần trăm” hoặc thậm chí “ba mươi phần trăm” tội nhỉ? Khi một bà mẹ có một đứa con chết oan, khi đàn con có bố hoặc mẹ chết oan, thì bàn tay vấy máu đã gây ra một trăm phần trăm hay bao nhiêu phần trăm tội ác? Sao lại có hẳn một tỉ rưỡi người dễ dàng chấp nhận cái tỷ lệ dửng dưng đến vậy?
Nhà văn Khương Nhung không lý giải thẳng vào chuyện này. Nhưng có hai đoạn văn rành rành là nhằm đúng vào chuyện đó.
Ở trang 276, Khương Nhung cho nhân vật Trần Trận đốt phân sói để nghiên cứu xem câu cổ văn Phong hoả hí chư hầu, lang yên tứ khởi (đốt lửa đùa chư hầu, khói phân sói bay đen kịt) có đúng không. Nhưng khói phân sói bốc bay không có màu đen, mà lại màu trắng. Vậy là câu văn xưa đã sai từ biết bao đời. Vậy là cái giả chân lý đã được con người chấp nhận thành một giáo điều không bàn cãi, không phê phán. Khương Nhung viết: Khói sói không đơn giản là khói của phân sói, chỉ cần đốt một ít phân sói là biết liền. Nhưng vì sao hàng triệu người Hán bao nhiêu năm nay không đốt thử?
Câu hỏi âu sầu đó như thể là bị bỏ qua nếu ta không chú ý đọc thêm đoạn văn này nữa ở trang 282 mô tả con sói già đang đói xông vào giữa đàn cừu bắt một con ăn thịt:
“Giống cừu thậm ngu. Khi con sói ăn thịt con cừu mẹ, mấy chục con gần đấy kinh hoàng chạy túa ra, nhưng chỉ lát sau chúng trở lại bình tĩnh, thậm chí có những con còn gõ móng tỏ vẻ sốt ruột hoặc xán lại gần xem sói ăn. Tiếp theo lại hơn chục con nữa xúm quanh. Cuối cùng, hơn trăm con cừu đứng chen chúc vòng trong vòng ngoài đường kính dễ đến ba mét, nghển cổ mà nhìn sói ăn đồng loại...”

\*

Trên kia đã nói rằng Tôtem sói là cuốn sách như một tấm gương đạo sĩ. Nó làm cho độc giả nhìn thấy hình bóng mình rành rọt. Chẳng biết sách ấy có bán chạy không? Ở Trung Hoa, trong một tỉ rưỡi dân, sách chỉ mới bán được dăm bảy triệu bản, cả in lậu bán lậu thì chừng mươi lăm triệu bản. Chục triệu người Trung Hoa đã mua Tôtem sói. Chắc là còn có nhiều người đọc ké nữa. Liệu có bao nhiêu triệu bạn đọc tâm đắc? Bao nhiêu triệu bạn đọc nhìn qua tấm gương đạo sĩ ấy mà không thấy hổ thẹn?
Xin cảm ơn Trần Đình Hiến, người Việt Nam đầu tiên đọc Tôtem sói mà không thấy hổ thẹn, đã hào hứng và lẳng lặng ngồi trên căn gác hẹp phố Phan Bội Châu để chuyển về nước ta năm mươi vạn chữ tương ứng với một đàn năm mươi vạn con sói…
Hà Nội, ngày 5 tháng 8-2007

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Talawas
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 8 năm 2007